VĂN BẢN HỢP NHẤT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 73 /2026/VBHN-TT-BCT

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2026

THÔNG TƯ
Sửa đổi, bổ sung một số điều quy định Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương

Thông tư số 08/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều quy định Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương, có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 5 năm 2023, được sửa đổi, bổ sung bởi:

1. Thông tư số 43/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá, có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 02 năm 2024;

2. Thông tư số 41/2026/TT-BCT ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định Danh mục phế liệu và Danh mục hàng hóa đã qua sử dụng tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu, có hiệu lực kể từ ngày 95 tháng 9 năm 2026;

3. Thông tư số 48/2026/TT-BCT ngày 05 tháng 9 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2026.

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều quy định Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

khẩu ban hành kèm theo một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương.[1]

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương (sau đây gọi là Thông tư số 12/2018/TT-BCT)

1.[2] ***(được bãi bỏ)***

2.[3] ***(được bãi bỏ)***

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 41/2019/TT-BCT ngày 16 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương bổ sung Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu quy định tại một số Thông tư của Bộ Công Thương (Thông tư số 41/2019/TT- BCT)

---

[1] Thông tư số 43/2023/TT-BCT có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá;

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Nghị định số 106/2017/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng, chống tác hại của thuốc lá về kinh doanh thuốc lá;

Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Thực hiện Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30 tháng 8 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt phương án phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của các Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Công nghiệp và Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu,

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 57/2018/TT-BCT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của các Nghị định liên quan đến kinh doanh thuốc lá."

Thông tư số 41/2026/TT-BCT có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 109/2025/NĐ-CP và Nghị định số 193/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 292/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định Danh mục phế liệu và Danh mục hàng hóa đã qua sử dụng tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu."

Thông tư số 48/2026/TT-BCT có căn cứ ban hành như sau:

"Căn cứ Luật Quản lý ngoại thương số 05/2017/QH14;

Căn cứ Nghị định số 40/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 109/2025/NĐ-CP và Nghị định số 193/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 292/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương;

Thực hiện Quy chế Chứng nhận Quy trình Kimberley đối với kim cương thô có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2003 đối với Việt Nam;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Xuất nhập khẩu;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 292/2026/NĐ-CP ngày 22 tháng 7 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Quản lý ngoại thương."

[2] Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 20 của Thông tư số 48/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2026.

[3] Khoản này được bãi bỏ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 6 của Thông tư số 41/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2026.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

1. Thay thế Phụ lục I - Danh mục chi tiết theo mã HS đối với thóc, gạo xuất khẩu quy định tại Điều 1 Thông tư số 41/2019/TT-BCT bằng Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Thay thế Phụ lục VI - Danh mục chi tiết theo mã HS đối với nguyên liệu thuốc lá, giấy cuốn điếu thuốc lá quy định tại khoản 1 Điều 6 Thông tư số 41/2019/TT-BCT bằng Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này.

3. Thay thế Phụ lục VII - Danh mục chi tiết theo mã HS đối với máy móc, thiết bị chuyên ngành thuốc lá quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 41/2019/TT-BCT bằng Phụ lục V ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 3. Hiệu lực thi hành[4]

---

[4] Điều 7, Điều 8 Thông tư số 43/2023/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 02 năm 2024 quy định như sau:

*"**Điều 7. Quy định chuyển tiếp***

1. Trường hợp đã tiếp nhận hồ sơ đối với các thủ tục hành chính quy định tại Điều 2 của Thông tư này trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì tiếp tục thực hiện theo quy định của pháp luật tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

2. Đối với các văn bản phê duyệt, chấp thuận đối với các thủ tục hành chính quy định tại Điều 2 của Thông tư này trước ngày Thông tư này có hiệu lực thì vẫn có hiệu lực cho đến hết thời hạn của văn bản.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 12 tháng 02 năm 2024.

2. Trong quá trình thực hiện, đề nghị các cá nhân, tổ chức phản ánh kịp thời khó khăn, vướng mắc về Bộ Công Thương để Bộ Công Thương giải quyết và xem xét điều chỉnh Thông tư theo thẩm quyền./."

Điều 5, Điều 6 Thông tư số 41/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2026 quy định như sau:

*"**Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp***

Đối với những lô hàng phế liệu, hàng hóa đã qua sử dụng đã làm thủ tục hải quan tạm nhập, chuyển khẩu trước ngày Thông tư này có hiệu lực, được tiếp tục thực hiện tái xuất, chuyển khẩu theo quy định pháp luật tại thời điểm làm thủ tục hải quan tạm nhập, chuyển khẩu.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2026 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2029.

2. Thông tư này bãi bỏ:

a) Thông tư số 18/2024/TT-BCT ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về danh mục phế liệu tạm ngừng kinh doanh tạm nhập, tái xuất, chuyển khẩu

b) Điều 4 Thông tư số 12/2018/TT-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.

c) Khoản 2 Điều 1 và Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều quy định Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương./."

Điều 20, Điều 21 của Thông tư số 48/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2026 quy định như sau:

"Điều 20. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2026.

2. Thông tư này bãi bỏ toàn bộ các văn bản sau đây:

a) Thông tư số 04/2007/TT-BTM của Bộ trưởng Bộ Thương mại hướng dẫn thủ tục xuất khẩu, nhập khẩu, gia công, thanh lý hàng nhập khẩu và tiêu thụ sản phẩm của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo Luật Đầu tư.

b) Thông tư liên tịch số 14/2009/TTLT-BCT-BTC của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc cấp chứng nhận và thủ tục nhập khẩu, xuất khẩu kim cương thô nhằm thực thi các quy định của Quy chế Chứng nhận Quy trình Kimberley.

c) Thông tư số 25/2012/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung Thông tư liên tịch số 14/2009/TTLT-BCT-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2009 của Bộ Công Thương và Bộ Tài chính hướng dẫn việc cấp chứng nhận và thủ tục nhập khẩu, xuất khẩu kim cương thô nhằm thực thi các quy định của Quy chế chứng nhận Quy trình Kimberley.

d) Thông tư liên tịch số 01/2012/TTLT-BCT-BTC của Bộ trưởng Bộ Công Thương và Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư liên tịch số 14/2009/TTLT-BCT-BTC ngày 23 tháng 6 năm 2009 của Bộ Công Thương và Bộ Tài chính hướng dẫn việc cấp chứng nhận và thủ tục nhập khẩu, xuất khẩu kim cương thô nhằm thực thi các quy định của Quy chế Chứng nhận Quy trình Kimberley.

đ) Thông tư số 12/2018/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương.

3. Thông tư này bãi bỏ một phần các văn bản sau đây:

a) Bãi bỏ Điều 3 và Phụ lục III Thông tư số 41/2019/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương bổ sung Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu quy định tại một số Thông tư của Bộ Công Thương.

b) Bãi bỏ Điều 25 Thông tư số 42/2019/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về chế độ báo cáo định kỳ tại các Thông tư do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành hoặc liên tịch ban hành.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 5 năm 2023.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có phát sinh vướng mắc, thương nhân, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Bộ Công Thương để được xử lý./.

---

c) Bãi bỏ khoản 1 Điều 1 và Phụ lục I Thông tư số 08/2023/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều quy định Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

d) Bãi bỏ Điều 27 và điểm n, p khoản 4 Điều 37 Thông tư số 38/2025/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp thực hiện thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

đ) Bãi bỏ Điều 18 Thông tư số 26/2026/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số quy định về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương.

4. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu phát sinh vướng mắc, thương nhân, các cơ quan, tổ chức có liên quan phản ánh bằng văn bản về Bộ Công Thương (Cục Xuất nhập khẩu) để xử lý.

5. Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu trong Thông tư này bị thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo văn bản thay thế hoặc văn bản đã được sửa đổi, bổ sung.

6. Bộ trưởng Bộ Công Thương, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chịu trách nhiệm hướng dẫn và thi hành Thông tư này.

Điều 21. Điều khoản chuyển tiếp

1. Các Giấy phép do các cơ quan có thẩm quyền cấp cho thương nhân theo quy định tại Thông tư số 12/2018/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định số 69/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương; Thông tư liên tịch số 14/2009/TTLT-BCT-BTC của Bộ Công Thương và Bộ Tài chính hướng dẫn việc cấp chứng nhận và thủ tục nhập khẩu, xuất khẩu kim cương thô nhằm thực thi các quy định của Quy chế Chứng nhận Quy trình Kimberley trước ngày Thông tư này có hiệu lực được tiếp tục thực hiện theo các nội dung và thời hạn hiệu lực của các Giấy phép đã được cấp.

2. Các hồ sơ thủ tục hành chính đầy đủ đã được cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành thì cơ quan có thẩm quyền đã tiếp nhận hồ sơ tiếp tục thực hiện theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật tại thời điểm tiếp nhận hồ sơ.

3. Danh mục thiết bị y tế đã qua sử dụng cấm nhập khẩu quy định tại Phụ lục I Thông tư số 12/2018/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương (được sửa đổi, bổ sung bởi Phụ lục I Thông tư số 08/2023/TT-BCT của Bộ trưởng Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều quy định Danh mục chi tiết theo mã số HS của hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm theo một số Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công Thương) được tiếp tục thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026./."

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

Phụ lục I[5] *(được bãi bỏ)*

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

[5] Phụ lục này được bãi bỏ theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 20 của Thông tư số 48/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2026.

Phụ lục II[6] *(được bãi bỏ)*

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

[6] Phụ lục này được bãi bỏ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 6 của Thông tư số 41/2026/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 05 tháng 9 năm 2026.

Phụ lục III

DANH MỤC CHI TIẾT THEO MÃ HS ĐỐI VỚI THÓC, GẠO XUẤT KHẨU

(Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Mã hàng	Mô tả hàng hóa
10.06	**Lúa gạo.**
1006.10	- Thóc:
1006.10.10	- - Phù hợp để gieo trồng
1006.10.90	- - Loại khác
1006.20	- Gạo lứt:
1006.20.10	- - Gạo Hom Mali
1006.20.90	- - Loại khác
1006.30	- Gạo đã xát toàn bộ hoặc sơ bộ, đã hoặc chưa được đánh bóng hoặc hồ (glazed):
1006.30.30	- - Gạo nếp
1006.30.40	- - Gạo Hom Mali
1006.30.50	- - Gạo Basmati
1006.30.60	- - Gạo Malys
1006.30.70	- - Gạo thơm khác
	- - Loại khác:
1006.30.91	- - - Gạo đồ
1006.30.99	- - - Loại khác
1006.40	- Tấm:
1006.40.10	- - Loại dùng làm thức ăn chăn nuôi
1006.40.90	- - Loại khác

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

PHỤ LỤC IV[7] *(được bãi bỏ)*

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

[7] Phụ lục này được bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 6 của Thông tư số 43/2023/TT-BCT, có hiệu lực kể từ ngày 12 tháng 02 năm 2024.

PHỤ LỤC V
DANH MỤC CHI TIẾT THEO MÃ HS ĐỐI VỚI MÁY MÓC, THIẾT BỊ CHUYÊN NGÀNH THUỐC LÁ

(Ban hành kèm theo Thông tư số 08/2023/TT-BCT ngày 31 tháng 3 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Mã hàng	Mô tả hàng hóa
8478.10.10	**I. Dây chuyền chế biến nguyên liệu lá thuốc lá**
	A. Công đoạn chế biến lá
8478.90.00	1. Máy cắt đầu lá
	2. Xy lanh làm ẩm
	3. Hầm ủ lá (xy lô trữ và ủ lá)
	4. Máy sấy lá (sấy, làm nguội, làm dịu)
	5. Hệ thống cân và đóng (ép) kiện lá
	B. Công đoạn chế biến cọng
8478.90.00	1. Xy lanh làm ẩm cọng lần 1
	2. Xy lanh làm ẩm cọng lần 2
	3. Hệ thống tước cọng, tách lá
	4. Máy sấy cọng (sấy, làm nguội, làm dịu)
	5. Máy phân loại, làm sạch cọng
	6. Hệ thống cân và đóng (ép) kiện cọng
8478.10.10	**II. Dây chuyền chế biến sợi thuốc lá**
	A. Công đoạn lá
8478.90.00	1. Thiết bị hấp chân không
	2. Máy cắt kiện lá
	3. Xy lanh làm ẩm lá
	4. Xy lanh gia liệu

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

	5. Hầm ủ lá (xy lô trữ và ủ lá)
	6. Thiết bị dò kim loại
	7. Máy thái lá
	8. Thiết bị trương nở sợi
	9. Thiết bị sấy
	10. Thiết bị phân ly sợi
8423.20.10	11. Hệ thống các cân định lượng
	B. Công đoạn cọng
8478.90.00	1. Máy tước cọng
	2. Thiết bị gia ẩm cọng lần 1
	3. Hầm ủ cọng (xy lô trữ và ủ cọng)
	4. Thiết bị gia ẩm cọng lần 2
	5. Thiết bị cán cọng
	6. Máy thái cọng
	7. Thiết bị trương nở cọng
	8. Thiết bị sấy cọng
	9. Thiết bị phân ly cọng
	10. Hầm ủ cọng (xy lô ủ sợi cọng)
8423.20.10	11. Hệ thống các cân định lượng
	C. Công đoạn phối trộn sợi
8478.90.00	1. Thiết bị phun hương
	2. Hầm ủ sợi (xy lô ủ sợi)
	3. Hệ thống vận chuyển sợi thuốc lá đến máy cuốn điếu (bằng khí động học hoặc cơ học)
8478.10.10	**III. Dây chuyền chế biến thuốc lá tấm và các chế phẩm thay thế khác dùng để sản xuất các sản phẩm thuốc lá**

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

8478.10.10	**IV. Máy móc thiết bị sản xuất thuốc lá điếu**
	A. Công đoạn cuốn điếu - ghép đầu lọc
8478.90.00	1. Máy cuốn điếu
	2. Máy ghép đầu lọc
	3. Máy nạp khay
	B. Công đoạn đóng bao
8478.90.00	1. Máy đóng bao
	2. Máy đóng bóng kính bao
	3. Máy đóng tút
	4. Máy đóng bóng kính tút
8422.40.00	5. Máy đóng thùng carton.

BỘ CÔNG THƯƠNG

XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT

Hà Nội, ngày 14 tháng 9 năm 2026

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Sinh Nhật Tân

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (để đăng Công báo);
- Bộ Tư pháp (để theo dõi);
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Vụ Pháp chế (để đăng CSDLQG về PL);
- Báo Công Thương (đăng Website BCT);
- Các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, PC.

THƯ VIỆN PHÁP LUẬT * Tel: +84-28-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn